

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



HOÀNG PHƯƠNG DUNG

**NHỮNG KHÚC HÁT LỄ HỘI NÀNG HAI CỦA
NGƯỜI TÀY Ở THẠCH AN – CAO BẰNG**

**Chuyên ngành: VĂN HỌC VIỆT NAM
Mã số: 60.22.34**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

Người hướng dẫn khoa học: *TS. Nguyễn Hằng Phương*

THÁI NGUYÊN, 2010

LỜI CẢM ƠN

Em xin chân thành gửi lời cảm ơn tới Tiến Sĩ Nguyễn Hằng Phương - người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ để em hoàn thành luận văn này.

Em xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc đến nhà nghiên cứu văn hoá dân gian Triệu Thị Mai, anh Nông Hải Hùng - Trưởng Phòng Văn hoá huyện Thạch An - Cao Bằng và các cán bộ Thư viện tỉnh Cao Bằng... đã giúp đỡ em thực hiện công trình này.

- Hoàng Phương Dung -

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	5
2. Lịch sử vấn đề	7
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	11
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	11
5. Phương pháp nghiên cứu	12
6. Đóng góp của luận văn	12
7. Bố cục luận văn	12
NỘI DUNG	13
Chương 1: NHỮNG KHÚC HÁT LỄ HỘI NÀNG HAI TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA NGƯỜI TÀY Ở THẠCH AN - CAO BẰNG....	9
1.1. Vài nét về cộng đồng người Tày ở Cao Bằng	13
1.1.1. Cộng đồng người Tày Cao Bằng	13
1.1.2. Cộng đồng người Tày ở Thạch An - Cao Bằng.....	14
1.2. Một số vấn đề chung về lễ hội Nàng Hai của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng	21
1.2.1. Lễ hội Nàng Hai trong đời sống tinh thần của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng.....	21
1.2.2. Khái quát về những khúc hát lễ hội Nàng Hai của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng.....	31
CHƯƠNG 2:	36
GIÁ TRỊ NỘI DUNG NHỮNG KHÚC HÁT LỄ HỘI NÀNG HAI Ở THẠCH AN - CAO BẰNG	36
2.1. Bức tranh chân thực về cuộc sống lao động của đồng bào Tày xưa	36
2.2. Khúc hát Lượn Hai thể hiện trí tưởng tượng phong phú, tư duy đậm sắc màu miền núi của nhân dân Tày Thạch An - Cao Bằng.....	45
2.3. Ý nghĩa nhân văn trong những khúc hát lễ hội Nàng Hai của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng	49
2.3.1. Khát vọng về một cuộc sống no đủ, yên bình, hạnh phúc	50

2.3.2. <i>Tình yêu thiên nhiên là nét nhân văn cao đẹp trong đời sống tâm hồn của người Tày Thạch An - Cao Bằng</i>	54
2.3.3. <i>Khúc hát Lượn Hai tôn vinh sức mạnh và vẻ đẹp của người dân Tày Thạch An - Cao Bằng</i>	64
2.3.4. <i>Hướng đến những khúc hát lễ hội Nàng Hai, con người như được thanh lọc tâm hồn</i>	78
CHƯƠNG 3:	82
MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM THI PHÁP CỦA NHỮNG KHÚC HÁT LỄ HỘI NÀNG HAI CỦA NGƯỜI TÀY Ở THẠCH AN - CAO BẰNG	82
3.1. Ngôn ngữ lời thơ Lượn Hai	83
3.1.1. <i>Nghệ thuật sử dụng biện pháp tu từ</i>	84
3.1.2. <i>Sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo ngôn ngữ dân gian Tày</i>	99
3.2. Diễn xướng những khúc hát lễ hội Nàng Hai của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng	105
3.2.1. <i>Môi trường diễn xướng</i>	105
3.2.2. <i>Hình thức diễn xướng</i>	110
3.2.3. <i>Nhân vật diễn xướng</i>	120
3.2.4. <i>Cử chỉ, động tác khi diễn xướng</i>	121
KẾT LUẬN	124
TÀI LIỆU THAM KHẢO	128

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Về phương diện khoa học

Từ xưa, hội xuân đã trở thành một nét đẹp trong đời sống văn hóa và tâm linh của dân tộc Việt Nam. Trong cảnh đất trời được chúa xuân khoác lên mình một chiếc áo mới: rực rỡ, tươi nguyên và tràn trề nhựa sống ấy, lòng người lại chợt thấy xốn xang hơn trong những ngày trẩy hội.

Hòa chung dòng chảy của con sông văn hóa Việt Nam, hội Nàng Hai (hay còn được gọi là hội Hai, hội Nàng Trăng, hội Hằng Nga, hội Hát mời trăng) của người Tày ở huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng như dòng nước ngọt ngào tưới mát tâm hồn của những người dân miền núi nơi đây. Chính vì vậy, hội Nàng Hai đã trở thành một phong tục đẹp, một điểm hẹn văn hóa để con người bày tỏ những ước mong của mình, để tâm hồn giao thoa cùng trời đất cỏ cây, để tấm lòng gặp gỡ những tấm lòng trong mỗi dịp đầu năm. Thế mới hiểu được hết câu hát:

*“Người về nuôi cái cùng con
Để anh đi trẩy nước non Cao Bằng”.*

Và càng thấy việc tìm hiểu, nghiên cứu lễ hội này là việc làm thực sự ý nghĩa và cần thiết.

Trong lễ hội Nàng Hai, mọi lời nói, suy nghĩ, tình cảm và mong ước của con người được thể hiện rất độc đáo qua làn điệu dân ca đặc sắc của người Thạch An: Lượn Hai (hay Lượn Nàng Hai). Những khúc hát ấy được cất lên từ tâm hồn mộc mạc, giản dị với tình yêu tha thiết quê hương và con người xứ sở của người Tày nơi đây. Khúc hát Lượn Hai có vai trò vô cùng quan trọng trong lễ hội. Nếu không có những khúc hát ấy được hát lên trong suốt quá trình diễn ra lễ hội thì không còn được gọi là hội Nàng Hai nữa.

Chính vì vậy mà nó đã trở thành linh hồn và ngọn lửa hồng nuôi dưỡng sức sống trường tồn của hội.

Phải khẳng định rằng hội Nàng Hai ở Cao Bằng là một đề tài hấp dẫn đối với nhiều nhà nghiên cứu. Đã có khá nhiều bài giới thiệu, bài báo, công trình nghiên cứu với qui mô khác nhau về lễ hội Nàng Hai ở Cao Bằng trên nhiều phương diện: nguồn gốc, quá trình diễn xướng, ý nghĩa xã hội, ý nghĩa tín ngưỡng... Song nghiên cứu về lời hát Lượn Hai trong lễ hội đó ở Thạch An - Cao Bằng vẫn là một đề tài mở cho nhiều người yêu thích loại hình văn học dân gian này.

1.2. Về phương diện thực tiễn

Khúc hát Nàng Hai thể hiện nét độc đáo trong sinh hoạt văn hóa của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng. Vì thế để gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc Tày ở Cao Bằng, chúng ta cần quan tâm khai thác khúc hát Lượn Hai một cách khoa học, nhằm phát huy thế mạnh của nó trong đời sống hiện đại.

Nhắc đến khúc hát Nàng Hai người ta nhớ ngay đến câu Lượn Hai thiêng liêng mà không kém phần trong trẻo, mượt mà và đắm thắm. Bao ước mong, bao nỗi niềm sâu kín của nhân dân được gửi gắm qua tiếng hát làm say đắm lòng người của những nghệ nhân dân gian. Do vậy mà việc nghiên cứu về khúc hát này sẽ góp phần vào việc gìn giữ, bảo lưu, phát huy tinh hoa của loại hình nghệ thuật này trong đời sống tinh thần của cư dân Tày Thạch An nói riêng và của các dân tộc Việt Nam nói chung.

Là người con của Cao Bằng, cùng với niềm tự hào về mảnh đất giàu truyền thống văn hoá dân gian và mong muốn được đi tìm “những hạt ngọc sáng” còn ẩn giấu trong đời sống văn hoá mà cha ông mình để lại, nên chúng tôi chọn “***Những khúc hát lễ hội Nàng Hai của người Tày ở Thạch An - Cao Bằng***” làm đề tài nghiên cứu của luận văn. Hy vọng, những nghiên cứu của đề tài ít nhiều góp phần hiệu quả vào việc sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị loại hình văn hoá nghệ thuật dân gian độc đáo này.

2. Lịch sử vấn đề

Văn hóa dân tộc Tày nói chung và văn hóa lễ hội Tày nói riêng là một mảng vô cùng đa dạng và phong phú. Trong đó, nổi bật lên là lễ hội gắn liền với nghi lễ nông nghiệp như hội Lồng Tồng (hay Xuông đồng) mà biến thái của nó là lễ hội Nàng Hai (hay còn gọi là Nàng Trăng, Cầu Trăng, Hát mời Trăng...). Trong mỗi lễ hội, các nghi thức và trò chơi dân gian mang ý nghĩa riêng, song có lẽ một trong những nghi thức mang đậm giá trị nhân văn nhất phải kể đến hát Lượn trong nghi lễ cầu mùa.

Mục đích của những lễ hội trên là cầu mùa vụ mới tốt tươi, con người có sức khỏe, vật nuôi đầy đàn, béo tốt... Mong muốn rất thực tế và chính đáng đó được cụ thể hoá trong lời hát Lượn.

Nghiên cứu về lễ hội liên quan đến việc sản xuất nông nghiệp của người Tày cùng với những bài hát Lượn trong đó đã có khá nhiều công trình, bài nghiên cứu:

Mùa xuân và phong tục Việt Nam (1976) của các nhà nghiên cứu: Trần Quốc Vượng, Lê Văn Hảo, Dương Tất Từ [56] và *Hội Lồng Tồng* (Dân tộc Tày ở Bắc Thái) [7, Tr. 112 - 114], của tác giả Dương Kim Bội in năm 1977 là những bài nghiên cứu đầu tiên về hội xuân của người Tày. Trong những bài viết này, các tác giả đã khẳng định sự hấp dẫn của các trò chơi dân gian như: tung còn, kéo co, hát Sli, hát Lượn: “*Mùa hoa mạn trắng xoá, tiếng róc rách của suối nước, sự ồn ã của gió rừng... Người xem hội không muốn dứt khỏi những Lượn nàng, nhưng cũng không bỏ cơ hội để hoà vào sự nhộn nhịp, cái náo nức của những trò chơi dân gian như kéo co, tung còn, đánh yến...*” [7, Tr. 112 - 114].

Cũng cùng chung tên *Hội Lồng Tồng* [39, Tr. 11] và [26, Tr. 361 - 362], đến năm 1983 và năm 1989 tác giả Lục Văn Pảo và tác giả Thu Linh đã đưa đến độc giả cái nhìn khái quát về lễ hội trên. Từ việc nghiên cứu về ý nghĩa tín

ngưỡng, giá trị văn hoá..., các tác giả gọi cho người đọc ý thức trân trọng, gìn giữ và bảo tồn loại hình sinh hoạt văn hoá này. Bàn tới hát Lượn, người viết dù chưa nhắc đến những bài hát Lượn cầu mùa song cũng đã cho ta thấy mùa xuân hát Lượn là nét đẹp nhân văn của ngày hội.

Năm 1990, bài viết *Đôi nét về hội Lòng Tông và việc khôi phục nó* [6, Tr. 62 - 64], in trên Tạp chí Dân tộc học số 10 của tác giả Phương Bằng một lần nữa khẳng định sự hấp dẫn cũng như giá trị văn hoá của lễ hội trên. Tác phẩm tuy không đi vào tìm hiểu sâu về lời ca cầu mùa song phân tích khá sâu sắc về tầm quan trọng cũng như nguy cơ bị mai một dần một số hình thức sinh hoạt dân gian như hát Then, hát Lượn trong những ngày hội đầu năm.

Tác giả Hoàng Choóng cũng viết về *Hội Lòng Tông ở Văn Lãng* [8, Tr. 66 - 67], năm 1991. Sau đó hai năm, nhóm tác giả Phan Hữu Dật, Lê Ngọc Thắng, Lê Sĩ Giáo và Lâm Bá Nam cho ra mắt độc giả công trình mang tên *Lễ hội cầu mùa của các dân tộc Việt Nam* [34], (1993). Cũng cùng thời gian này, bài viết: *Đôi điều về hội xuống đồng cổ truyền của người Tày* [44, Tr. 59 - 63], của Trần Hữu Sơn in trên Tạp chí nghiên cứu về văn hóa dân gian. Các bài viết đều cho thấy mục đích của lễ hội là cầu thần linh, cầu thần phật ban cho mùa màng tươi tốt, ần no, hạnh phúc, con người được thư thái và trong những đó bà con còn tổ chức ném còn giao duyên và hát Lượn hát Sli tìm bạn.

Năm 1994, *Lễ hội hát mời trăng* [5], của tác giả Nguyễn Duy Bắc và *Lễ hội Nàng Trăng một sinh hoạt văn hoá dân gian của dân tộc Tày* [50], của tác giả Nguyễn Đức Thụ đã nêu bật được giá trị văn hoá đặc sắc của lễ hội qua nghi thức cầu trăng và lời hát cầu trăng. Tuy bước đầu chưa đi sâu vào tìm hiểu về giá trị văn học dân gian của những bài hát Lượn cầu mùa song người viết đã nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của thể loại dân ca nghi lễ Lượn Hai: “*Đến ngày hội Trăng, con người hát Lượn say sưa để mời trăng xuống trần, ban điều may mắn...*” [5].

Dù chưa bàn nhiều về các trò diễn dân gian, đặc biệt là hát Lượn nói chung và Lượn cầu mùa nói riêng mà nhưng Trần Hoàng với *Ngày xuân đi hội Lòng Tông* [16], năm 1995 và Nguyễn Hải Hà với *Trẩy hội Lòng Tông* [13], năm 1996, đều cùng đề cao vai trò của hát Lượn: Không gian, thời gian mùa xuân được làm sống dậy, tươi trẻ và ấm áp hơn bằng câu hát Lượn của người chơi hội.

Triều Ân cũng là một trong nhiều nhà nghiên cứu quan tâm đến lễ hội cầu mùa của người Tày mà cụ thể là người Tày ở Cao Bằng. Trong cuốn *Lễ hội Hằng Nga* in năm 1997, đóng góp rất lớn của ông là đã giới thiệu, sưu tầm và biên dịch những khúc Lượn Hai của người Tày Cao Bằng. Trong phần đầu cuốn sách, ông đã viết: “những khúc hát trong lễ hội và hát hội đã gieo vào tâm hồn người đi dự hội một tình cảm trong sáng, lành mạnh, một niềm lạc quan tin tưởng để sau đó bắt tay vào vụ sản xuất”[1, Tr. 14].

Ngay trong năm tiếp theo, trên Tạp chí Văn hoá dân gian cũng giới thiệu *Hội Lòng Tông ở xã Yên Khánh Hạ, Lào Cai* [29, Tr. 27 - 33], của Lê Hồng Lý. Đến năm 2001 và năm 2002 bạn đọc lại tiếp tục được đón nhận bài viết *Lễ hội Lòng Tông của người Tày* [55, Tr. 14 - 16], do Lê Trung Vũ viết cùng với đề tài nghiên cứu mang tên *Lễ hội truyền thống của các dân tộc Việt Nam khu vực phía Bắc* [28], do Hoàng Lương viết. Các tác giả tập trung bàn tới yếu tố tâm linh, tín ngưỡng của hội xuân cầu mùa. Bên cạnh đó hát Lượn không quên được nhắc đến như một nét đẹp rất riêng trong ngày hội: “Người ta hát Lượn để cầu mùa, cầu an, cầu phúc. Lượn còn để giúp cho người ta thấy yêu đời và yêu người hơn”[55, Tr. 14 - 16].

Tác giả Nguyễn Thị Yên trong năm 2003 công bố công trình: *Lễ hội Nàng Hai của người Tày Cao Bằng*. Có thể coi đây là công trình nghiên cứu lớn đầu tiên về lễ hội này ở Cao Bằng. Cùng với việc sưu tầm, biên dịch những bài Lượn Hai, công trình này đã đề cập đến nhiều vấn đề như nguồn gốc, đặc

điểm, bản chất và ý nghĩa tín ngưỡng, cũng như giá trị xã hội và văn hóa, văn học của lễ hội trên. Khi bàn tới ngôn ngữ thơ Lượn Hai, nhà nghiên cứu đã khẳng định: ngôn ngữ thơ Lượn Hai trở thành “*một kho từ vựng tiếng nói dân tộc Tày từ cổ đến kim, từ nguyên thủy đến có sáng tạo...*” [60, Tr. 130].

Tạp chí Dân tộc học số 4 năm 2005 cũng có in bài viết *Đặc trưng lễ hội truyền thống của các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Bắc* [46, Tr. 3 - 8.], của Nguyễn Ngọc Thanh. Bài viết chỉ ra đặc trưng trong lễ hội của nhân dân Tày, Nùng đó là hội xuân và các trò diễn gắn với việc sản xuất nông nghiệp.

Gần đây nhất, nhà nghiên cứu Hoàng Văn Páo từ góc độ nghiên cứu văn hoá - lịch sử đã giới thiệu công trình *Lễ hội Lòng Tông của dân tộc Tày ở Lạng Sơn*, (2009). Khi tìm hiểu về hát Lượn gắn với các nghi thức cầu mùa, tác giả đã nhận xét: “*đó là hình thức sinh hoạt tín ngưỡng mang đậm dấu ấn của cư dân nông nghiệp, thể hiện qua tín ngưỡng cầu thực, tín ngưỡng cầu mưa... qua đó giá trị con người được nâng lên cao hơn, tính thân thiện, nhân văn, nhân bản trong cộng đồng được phát huy mạnh mẽ...*” [38, Tr. 161].

Qua việc tìm hiểu một số tài liệu trên, chúng ta có thể khẳng định có rất nhiều công trình nghiên cứu với qui mô lớn, nhỏ, ở nhiều góc độ khác nhau về hội cầu mùa của người Tày nói chung và hát Lượn trong lễ hội đó nói riêng. Mỗi bài viết là một sự đóng góp quý giá trong việc khẳng định, đề cao các giá trị (văn hoá, lịch sử, nghệ thuật, văn học...) của hình thức dân gian đặc sắc này. Qua đó, chúng tôi cũng nhận thấy việc tìm hiểu về giá trị văn học dân gian từ những bài hát Lượn cầu mùa trong ngày hội xuân của người Tày nói chung và của người Tày ở huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng nói riêng vẫn còn là một đề tài mở hấp dẫn. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy những công trình nghiên cứu của các nhà khoa học đi trước thực sự chứa đựng nhiều tiền đề, bài học quý báu cho người đi sau triển khai, thực hiện đề tài này.